

Bài 14

KHU VỰC ĐÔNG NAM Á

Tiết 1 TỰ NHIÊN, DÂN CƯ VÀ XÃ HỘI

I. MỤC TIÊU

Sau bài học, HS cần :

1. Kiến thức

- Mô tả được vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ của khu vực Đông Nam Á.
- Phân tích được đặc điểm tự nhiên của khu vực Đông Nam Á.
- Phân tích được các đặc điểm dân cư, xã hội khu vực Đông Nam Á.
- Đánh giá được ảnh hưởng của vị trí địa lí, các điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, các điều kiện dân cư và xã hội tới sự phát triển kinh tế khu vực Đông Nam Á.

2. Kỹ năng

- Đọc được bản đồ (lược đồ) Đông Nam Á.
- Đọc và phân tích được bảng số liệu thống kê, đưa ra được các nhận định về xu hướng phát triển dân số của khu vực Đông Nam Á.
- Biết thiết lập các sơ đồ logic kiến thức.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Bản đồ Địa lí tự nhiên châu Á.
- Phóng to các biểu đồ, lược đồ trong SGK (nếu có thể).

III. TRỌNG TÂM BÀI

Đánh giá được ảnh hưởng của vị trí địa lí, các điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, các điều kiện dân cư và xã hội tới sự phát triển kinh tế khu vực Đông Nam Á.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

Mục I. Tự nhiên

1. Vị trí địa lí và lãnh thổ

GV nên dạy theo logic :

Xác định lãnh thổ của từng nước → xác định lãnh thổ của toàn bộ khu vực → đánh giá vị trí địa lí.

– Xác định lãnh thổ của từng nước và lãnh thổ của toàn khu vực : GV thông báo với HS khu vực Đông Nam Á có 11 quốc gia, yêu cầu HS làm việc theo cặp đôi với lược đồ trong SGK để tìm ra 11 nước trong khu vực và xác định được ranh giới, toạ độ địa lí khu vực trên bản đồ Địa lí tự nhiên châu Á. Tiếp đó, GV yêu cầu 1-2 HS lên bảng chỉ bản đồ và trả lời câu hỏi. Hoạt động này sẽ tạo cho HS nhận biết khu vực một cách chi tiết, không hời hợt.

– Tiếp đó, GV yêu cầu HS đánh giá vị trí địa lí khu vực Đông Nam Á theo Phiếu học tập sau :

Vị trí địa lí	Yêu cầu phát hiện/trả lời	Phân tích ý nghĩa
– Tiếp giáp với biển và đại dương nào ?		
– Nằm trong các đới khí hậu nào ?		
– Tiếp giáp với các nước lớn và các nền văn minh nào ?		

Cần lưu ý :

– Phân tích ý nghĩa kinh tế của vị trí địa lí cần nhấn mạnh vào ý nghĩa đối với sự phát triển và phân bố sản xuất các ngành kinh tế.

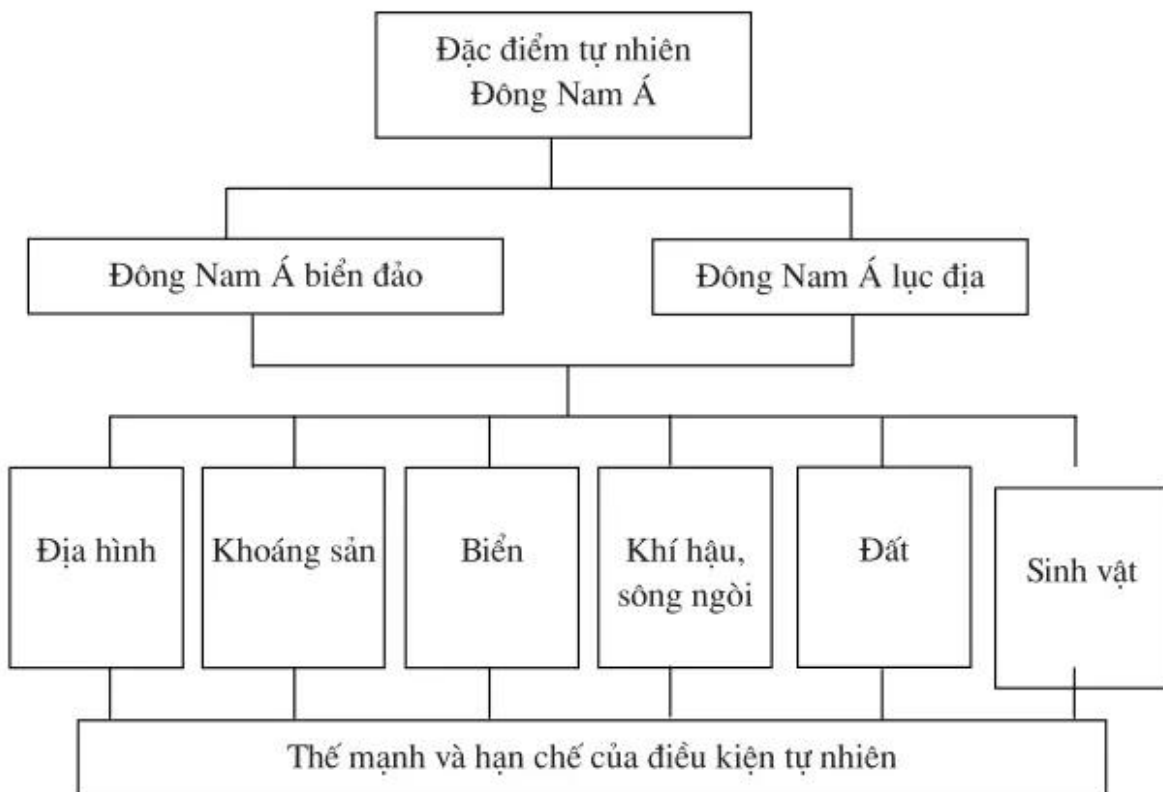
– Vị trí gần như nằm hoàn toàn trong khu vực nội chí tuyến gió mùa đã ảnh hưởng sâu sắc tới đời sống kinh tế và hoạt động đời sống xã hội của tất cả các quốc gia trong khu vực.

– Vị trí nằm giữa các nền văn minh lớn (Trung Quốc và Ấn Độ), vị trí tạo sức hấp dẫn cho các cường quốc cạnh tranh ảnh hưởng (châu Âu, Hoa Kỳ, Nhật Bản và Trung Quốc), thuận lợi để các đạo giáo phát triển... đã ảnh hưởng rất lớn tới đời sống xã hội, phát triển kinh tế của khu vực.

Nằm giữa châu Á và châu Đại Dương, tiếp giáp với Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương rất thuận lợi cho việc giao lưu quốc tế

2. Đặc điểm tự nhiên và đánh giá điều kiện tự nhiên của khu vực Đông Nam Á

Sơ đồ logic kiến thức được thể hiện như sau :



GV có thể thiết kế hệ thống câu hỏi gợi mở phù hợp để hình thành dần kiến thức cho HS theo sơ đồ trên, hoặc cũng có thể dạy theo cách sau :

Chia lớp thành 2-4 nhóm học tập, mỗi nhóm thực hiện một nhiệm vụ nghiên cứu về Đông Nam Á lục địa hoặc là Đông Nam Á biển đảo :

- Điều kiện : nghiên cứu SGK, lược đồ Địa hình và khoáng sản Đông Nam Á.
- Yêu cầu : điền thông tin theo mẫu Phiếu học tập :

Nhóm... Nhiệm vụ nghiên cứu : Đông Nam Á ...

	Mô tả đặc điểm	Thế mạnh
Địa hình và khoáng sản		
Ảnh hưởng của biển		
Đất đai và sinh vật		
Khí hậu và sông ngòi		

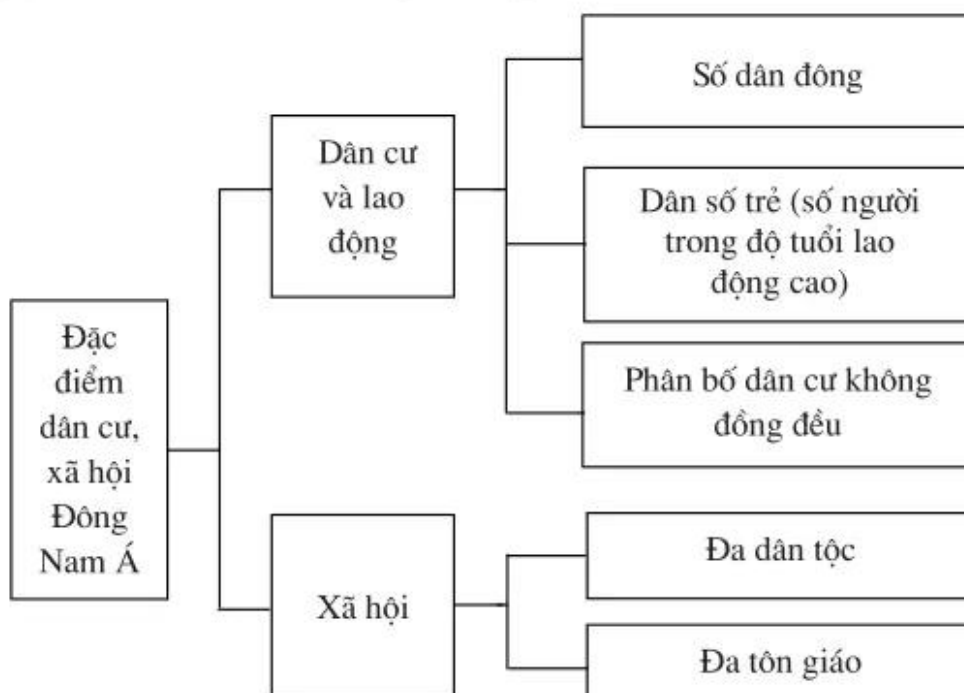
Sau khi HS nghiên cứu xong, GV cho đại diện các nhóm HS lên trình bày trước lớp, cho HS hoặc đại diện nhóm HS nhận xét, trao đổi, thảo luận. GV chốt lại kiến thức bằng cách hình thành dần dần logic kiến thức theo sơ đồ trên thông qua trình bày của đại diện nhóm HS.

Lưu ý : về đặc điểm khí hậu, cần nhấn mạnh cho HS thấy vị trí Đông Nam Á nằm trong khu vực nội chí tuyến gió mùa là nguyên nhân làm cho Đông Nam Á có khí hậu nóng, ẩm. Có lượng bức xạ lớn, độ chiếu sáng trung bình năm cao, lượng mưa phong phú, ẩm dồi dào là điều kiện thuận lợi để trồng lúa nước và phát triển các cây nông sản nhiệt đới.

Về đặc điểm địa hình, cần cho HS qua khai thác lược đồ Địa hình và khoáng sản Đông Nam Á trong SGK, hoặc bản đồ treo tường để tự tìm ra nét khác biệt về địa hình của Đông Nam Á lục địa (hướng chủ yếu của địa hình là tây bắc - đông nam hoặc bắc - nam, địa hình bị chia cắt mạnh, sự đan xen giữa đồi núi và đồng bằng...) với Đông Nam Á biển đảo (ít đồng bằng, nhiều đồi núi, đặc biệt là núi lửa, không thể hiện rõ nét hướng chung của địa hình).

Mục II. Dân cư và xã hội

Thực chất, mục này thể hiện những nét cơ bản của đặc điểm xã hội khu vực Đông Nam Á. Sơ đồ kiến thức được thể hiện :



GV có thể cho HS hoạt động học tập theo nhóm nghiên cứu SGK để mỗi nhóm tự xây dựng sơ đồ và lên thuyết trình về sơ đồ của nhóm mình, minh họa bằng hiểu biết thực tế, các nhóm khác bổ sung. GV chốt lại kiến thức theo sơ đồ trên. Hoạt động này sẽ rèn luyện được kỹ năng xây dựng các sơ đồ địa lí, phát triển tư duy logic cho HS

Các đặc điểm phân bố dân cư, thành phần đa dân tộc, đa tôn giáo, GV cần dựa vào hiểu biết của HS và lưu ý HS liên hệ với thực tiễn Việt Nam. Điều quan trọng là GV biết gợi mở để từ các đặc điểm đó, HS đánh giá được tác động tích cực và tiêu cực tới sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia và trong khu vực.

V. THÔNG TIN

1. Trả lời câu hỏi khó trong SGK

Việc phát triển giao thông của Đông Nam Á lục địa theo hướng đông – tây có những ảnh hưởng gì đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ?

Do hướng của địa hình khu vực Đông Nam Á lục địa chủ yếu là hướng tây bắc – đông nam hoặc bắc – nam nên việc phát triển giao thông theo hướng đông – tây gặp nhiều trở ngại, tuy nhiên là hết sức cần thiết – đặc biệt đối với các nước Mi-an-ma, Thái Lan, Lào, Cam-pu-chia và Việt Nam. Các nước này có chiều dài lãnh thổ gần như theo hướng bắc – nam, nên cần thiết phải phát triển giao thông theo hướng đông – tây để tạo sự thuận lợi trong thông thương ở mỗi nước và trong hợp tác cùng phát triển giữa các nước. Tuy nhiên, khó khăn là : phải làm nhiều cầu hầm đường bộ,... vì vượt qua sông, núi.

2. Thông tin bổ sung

– Đông Nam Á có vị trí địa - chính trị rất quan trọng, đây là nơi giao thoa giữa các nền văn minh và cũng là nơi các cường quốc thường cạnh tranh ảnh hưởng. Ngay từ đầu thế kỉ XVI, hầu hết các nước Đông Nam Á đều đã bị các cường quốc phương Tây xâm chiếm làm thuộc địa. Lí do xâm chiếm thuộc địa chủ yếu nhằm mục đích vơ vét tài nguyên phục vụ cho cuộc cách mạng công nghiệp ở châu Âu đang thiếu nguyên liệu, và thêm nữa, nếu chiếm được Đông Nam Á, các nước thực dân có cơ hội kiểm soát được con đường thương mại chiến lược giữa Ấn Độ và Trung Quốc đi qua eo biển Ma-lắc-ca. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, Đông Nam Á chịu sức ép giữa hai thế lực là các nước phương Tây và Nhật Bản. Trong Chiến tranh thế giới thứ hai, Đông Nam Á đã rơi vào ách chiếm đóng của phát xít Nhật. Sau cuộc Chiến tranh này, Đông Nam Á lại rơi vào vòng ảnh hưởng của các cường quốc phương Tây là Hoa Kỳ, Anh, Pháp. Trong khu vực, Bru-nây là quốc gia cuối cùng giành được độc lập từ tay thực dân Anh vào năm 1984.

– Ở Đông Nam Á có hầu hết các tôn giáo lớn của thế giới. Phật giáo có mặt chủ yếu trên vùng Đông Nam Á lục địa, đạo Hồi lại có mặt chủ yếu ở các nước Đông Nam Á biển đảo từ thế kỉ XIII ; đến thế kỉ XVI, thực dân Tây Ban Nha đã đưa đạo Thiên chúa vào Phi-lip-pin,... Trên đảo I-ri-an Jay-a và Ba-li của In-đô-nê-xi-a thì đạo Thiên chúa và Hin-đu lại là các tôn giáo chính.

– Đông Nam Á được chia thành hai khu vực là Đông Nam Á lục địa (gồm Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma, Thái Lan và Việt Nam) và Đông Nam Á biển đảo (gồm Bru-nây, In-đô-nê-xi-a, Phi-lip-pin, Xin-ga-po và Đông Ti-mo. Riêng Ma-lai-xi-a lãnh thổ bao gồm cả phần lục địa và phần đảo nhưng thường được xếp vào Đông Nam Á biển đảo). Cách chia này vừa đơn giản vừa thể hiện được các đặc trưng về địa lí, văn hoá, kinh tế...